

Nội dung bài viết

1. [Bài tập trắc nghiệm Sử 12 Bài 22: Hai miền đất nước trực tiếp \(phần 1\)](#)
2. [Đáp án Bài tập trắc nghiệm Sử 12 Bài 22: Hai miền đất nước trực tiếp \(phần 1\)](#)

Mời các em học sinh và quý thầy cô tham khảo ngay **Bài tập trắc nghiệm Sử 12 Bài 22: Hai miền đất nước trực tiếp (phần 1) (có đáp án)** được biên soạn bởi đội ngũ chuyên gia đầy đủ và ngắn gọn dưới đây.

Bài tập trắc nghiệm Sử 12 Bài 22: Hai miền đất nước trực tiếp (phần 1)

Câu 1. Chiến lược "Chiến tranh cục bộ" của Mỹ ra đời trong hoàn cảnh nào ?

- A. Cách mạng miền Nam phát triển mạnh mẽ, "Chiến tranh đặc biệt" đã bị phá sản về cơ bản.
- B. Quan hệ Liên Xô - Trung Quốc ngày càng xấu, khối đoàn kết trong phe xã hội chủ nghĩa đã rạn nứt.
- C. Trên thế giới, quan hệ Liên Xô - Trung Quốc ngày càng xấu, khối đoàn kết trong phe Xã hội chủ nghĩa đã rạn nứt.
- D. Tất cả các ý trên.

Câu 2. "Chiến tranh cục bộ" khác "Chiến tranh đặc biệt" ở điểm nào ?

- A. "Chiến tranh cục bộ" là hình thức chiến tranh của chủ nghĩa thực dân mới.
- B. "Chiến tranh cục bộ" được tiến hành dưới sự chỉ đạo của hệ thống cố vấn Mỹ.
- C. "Chiến tranh cục bộ" chủ yếu được tiến hành bằng lực lượng quân viễn chinh Mỹ.
- D. "Chiến tranh cục bộ" sử dụng vũ khí và phương tiện chiến tranh do Mỹ cung cấp.

Câu 3. Chiến thắng nào khẳng định quân dân Miền Nam có thể đánh bại quân chủ lực Mỹ trong "Chiến tranh cục bộ" ?

- A. Chiến thắng Núi Thành.

- B. Chiến thắng Vạn Tường.
- C. Chiến thắng mùa khô 1965 - 1966.
- D. Chiến thắng mùa khô 1966 - 1967.

Câu 4. Quân đội nước nào từng tham gia vào cuộc chiến tranh xâm lược của Mĩ ở miền Nam Việt Nam?

- A. Inđônêxia.
- B. Malaixia.
- C. Hàn Quốc.
- D. Singapo.

Câu 5. Vị Tổng thống nào của nước Mĩ đã quyết định áp dụng chiến lược "Chiến tranh cục bộ" ở miền Nam Việt Nam ?

- A. Aixenhao.
- B. Kennơđi.
- C. Giônxon.
- D. Níchxon.

Câu 6. Sự kiện nào đánh dấu sự thất bại hoàn toàn của chiến lược "Chiến tranh cục bộ" của đế quốc Mĩ?

- A. Chiến thắng mùa khô 1965 - 1966.
- B. Chiến thắng mùa khô 1966 - 1967.
- C. Cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân Mậu Thân 1968.
- D. Cuộc Tiến công chiến lược năm 1972.

Câu 7. Chiến thắng Vạn Tường (1963) đã mở ra cao trào

- A. “đánh nhanh tiến nhanh, đánh chắc tiến chắc”.
- B. “đánh cho Mĩ cút, đánh cho ngụy nhào”.
- C. “tất cả vì miền Nam thân yêu”.
- D. “tìm Mĩ mà đánh, lùng ngụy mà diệt”.

Câu 8. Cơ sở nào để ta khẳng định với chiến thắng Vạn Tường, quân dân miền Nam hoàn toàn có khả năng đánh bại quân Mĩ ?

- A. Đây là một trận đánh mà quân Mĩ bị động về kế hoạch tác chiến nên đã thất bại.
- B. Quân Mĩ trong trận này có ưu thế vượt trội về quân số và phương tiện chiến tranh.
- C. Địa bàn xảy ra trận đánh hoàn toàn không có lợi cho cả ta và Mĩ.
- D. Quân Mĩ không coi đây là địa bàn chiến lược nên đã rút lui.

Câu 9. Hướng tiến công chiến lược chính của quân Mĩ trong mùa khô 1965 -1966 là

- A. Đông Nam Bộ, Tây Nguyên.
- B. Tây Nam Bộ, Liên khu V.
- C. Đông Nam Bộ, Liên khu V.
- D. Nam Trung Bộ, Tây Nguyên.

Câu 10. Trong cuộc tiến công chiến lược mùa khô 1966 - 1967, Mĩ đã tiến hành bao nhiêu cuộc hành quân chiến lược ?

- A. 890 cuộc hành quân.
- B. 450 cuộc hành quân.
- C. 980 cuộc hành quân.
- D. 895 cuộc hành quân.

Câu 11. Căn cứ Dương Minh Châu nằm ở

- A. tỉnh Tây Ninh.
- B. tỉnh Đồng Nai.
- C. tỉnh Sóc Trăng.
- D. tỉnh An Giang.

Câu 12. Cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân Mậu Thân 1968 có gì khác so với các cuộc tiến công trước đó của quân ta ?

- A. Đây là cuộc tiến công đầu tiên của quân giải phóng miền Nam có sự phối hợp nổi dậy của quần chúng.
- B. Đây là cuộc tiến công có quy mô lớn trên toàn miền Nam mà hướng trọng tâm là các đô thị.
- C. Đây là cuộc tiến công lớn đầu tiên mà quân giải phóng miền Nam trực tiếp chiến đấu với quân viễn chinh Mỹ.
- D. Đây là cuộc tiến công lớn của quân dân miền Nam và lần đầu tiên làm thất bại chiến lược chiến tranh của địch.

Câu 13. Nội dung nào **không** phản ánh nguyên nhân khiến Đảng ta quyết định mở cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Mậu Thân 1968?

- A. Quân ta đã giành thắng lợi lớn trên chiến trường, tương quan lực lượng đã thay đổi theo hướng có lợi cho ta.
- B. Phong trào phản đối chiến tranh Việt Nam ở Mỹ lên cao, làm cho mâu thuẫn trong nội bộ Mỹ trước thêm cuộc bầu cử Tổng thống càng thêm sâu sắc.
- C. Miền Bắc vừa xây dựng chủ nghĩa xã hội vừa chiến đấu chống chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ nhưng vẫn đẩy mạnh hoạt động chi viện cho Miền Nam.
- D. Quân Mỹ và quân đồng minh đã rút hoàn toàn khỏi miền Nam, quân đội Sài Gòn mất chỗ dựa.

Câu 14. Cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Mậu Thân 1968 đã mở ra một bước ngoặt trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước của nhân dân ta, vì

- A. đã buộc Mĩ phải ngồi vào bàn đàm phán với ta tại Pari.
- B. đã buộc Mĩ phải rút toàn bộ quân viễn chinh về nước.
- C. đã buộc Mĩ phải kí Hiệp định Pari về chấm dứt chiến tranh ở Việt Nam.
- D. đã đánh bại hoàn toàn chiến lược "Chiến tranh đặc biệt" của đế quốc Mĩ.

Câu 15. Những tỉnh đầu tiên phải đương đầu với cuộc chiến tranh phá hoại bằng không quân và hải quân lần thứ nhất của đế quốc Mĩ là

- A. Quảng Bình, Hải Phòng, Nghệ An.
- B. Hải Phòng, Nghệ An, Thanh Hoá.
- C. Quảng Ninh, Hà Tĩnh, Thanh Hoá.
- D. Quảng Bình, Nghệ An, Quảng Ninh.

Câu 16. Mĩ đã dựa vào cái cớ nào để chính thức tiến hành cuộc chiến tranh bằng không quân và hải quân phá hoại miền Bắc lần thứ nhất?

- A. Lấy cớ quân dân miền Nam mở cuộc Tổng tiến công và nổi dậy năm 1968.
- B. Lấy cớ quân đội Việt Nam Dân chủ Cộng hòa bắn tàu của Mĩ ở Vịnh Bắc Bộ.
- C. Lấy cớ Quân giải phóng đập tan cuộc hành quân Lam Sơn 719 của Mĩ.
- D. Lấy cớ Quân giải phóng miền Nam tiến công doanh trại quân Mĩ ở Plâyku.

Câu 17. Nội dung nào **không** phản ánh âm mưu của Mĩ khi tiến hành chiến tranh phá hoại miền Bắc lần thứ nhất?

- A. Phá công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc.
- B. Ngăn chặn nguồn chi viện từ bên ngoài vào miền Bắc.
- C. Tạo ra ưu thế trên bàn đàm phán, buộc ta phải kí hiệp định có lợi cho Mĩ.
- D. Làm lung lay ý chí chống Mĩ của nhân dân ta ở hai miền đất nước.

Câu 18. Chiến thắng nào của quân dân miền Nam đã buộc Mỹ phải tuyên bố chấm dứt cuộc chiến tranh phá hoại miền Bắc lần thứ nhất?

- A. Chiến thắng trong mùa khô 1965 – 1966.
- B. Chiến thắng trong mùa khô 1966 – 1967.
- C. Cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân Mậu Thân 1968.
- D. Cuộc Tiến công chiến lược xuân – hè năm 1972.

Câu 19. Tuyến đường vận chuyển chiến lược Bắc – Nam trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước có tên gọi là

- A. đường Hồ Chí Minh.
- B. đường Sài Gòn.
- C. đường Lam Sơn.
- D. đường Đồng Lộc.

Câu 20. Một phong trào thi đua trên lĩnh vực sản xuất nông nghiệp của nhân dân miền Bắc trong những năm chống chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ là

- A. “ba mục tiêu”.
- B. “ba điểm cao”.
- C. “hai giỏi”.
- D. “ba tốt”.

Câu 21. Âm mưu của chiến lược “Việt Nam hóa chiến tranh” của đế quốc Mỹ là

- A. dùng người Việt đánh người Việt.
- B. dùng người Mỹ đánh người Việt.

- C. giành lại thế chủ động trên chiến trường.
- D. tạo ra ưu thế về binh lực và hỏa lực.

Câu 22. Thực hiện chiến lược "Việt Nam hoá chiến tranh", Mĩ đã

- A. tăng cường quân đội viễn chinh Mĩ sang chiến trường miền Nam Việt Nam.
- B. tăng cường một số lượng lớn quân đội đồng minh vào miền Nam Việt Nam.
- C. tăng cường quân đội ngụy nhằm thay thế dần vai trò của quân Mĩ trên chiến trường.
- D. giữ nguyên số quân Mĩ và chư hầu ở miền Nam, phát triển ngụy quân thành lực lượng chủ lực.

Câu 23. Nội dung nào phản ánh điểm giống nhau giữa chiến lược "Chiến tranh đặc biệt" và chiến lược "Việt Nam hoá chiến tranh"?

- A. Quân đội Sài Gòn là lực lượng chủ lực.
- B. Quân đội ngụy là một bộ phận của lực lượng chủ lực "tìm diệt".
- C. Vai trò của quân Mĩ và hệ thống cố vấn Mĩ giảm dần.
- D. Viện trợ của Mĩ ở chiến trường Việt Nam giảm dần.

Câu 24. Chiến lược "Việt Nam hoá chiến tranh" có điểm gì khác so với các chiến lược chiến tranh mà Mĩ thực hiện ở miền Nam trước đó?

- A. Quân đội ngụy được xem là một lực lượng xung kích ở Đông Dương.
- B. Quân đội Mĩ vẫn được xem là một lực lượng xung kích ở Đông Dương.
- C. Mĩ sử dụng hệ thống cố vấn và phương tiện chiến tranh của mình.
- D. Mĩ hòa hoãn với Liên Xô và Trung Quốc nhằm gây khó khăn cho ta.

Câu 25. Vì sao nói việc Mĩ áp dụng chiến lược "Việt Nam hoá chiến tranh" làm cho cuộc kháng chiến của nhân dân đã bước sang một giai đoạn phức tạp, ác liệt?

- A. Vì quân đội Mỹ ngày càng được tăng mạnh cùng với sự viện trợ lớn của Mỹ cho quân Sài Gòn.
- B. Vì chiến lược "Việt Nam hoá chiến tranh" gắn với âm mưu giành lại thế chủ động trên chiến trường.
- C. Vì Mỹ lợi dụng những chia rẽ, bất đồng trong phe xã hội chủ nghĩa để tiến hành các hoạt động ngoại giao nhằm chia rẽ, cô lập cách mạng Việt Nam.
- D. Vì Mỹ và quân đồng minh vẫn chưa rút hoàn toàn khỏi miền Nam và vẫn tiến công quân giải phóng.

Câu 26. Chính phủ cách mạng lâm thời Cộng hoà Miền Nam Việt Nam được thành lập có ý nghĩa gì ?

- A. Khẳng định những thắng lợi to lớn của cách mạng Miền Nam trên lĩnh vực quân sự.
- B. Đây là một thắng lợi trong quá trình hoàn chỉnh hệ thống chính quyền cách mạng miền Nam, đáp ứng yêu cầu cấp thiết của mặt trận đấu tranh ngoại giao.
- C. Cách mạng miền Nam đã có đủ cơ sở pháp lí để đấu tranh chống lại chính quyền Sài Gòn trên mặt trận ngoại giao.
- D. Đây là thắng lợi đầu tiên về ngoại giao của miền Nam Việt Nam trước đế quốc Mỹ và chính quyền Sài Gòn.

Câu 27. Khi nào thì cuộc xâm lược của đế quốc Mỹ mở rộng phạm vi toàn Đông Dương ?

- A. 1965.
- B. 1968.
- C. 1970.
- D. 1969.

Câu 28. Hướng tiến công của Mỹ trong cuộc hành quân chiến lược "Lam Sơn 719" là

- A. Đông Nam Bộ.
- B. Liên khu V.
- C. Đường 9 - Nam Lào.

D. chiến khu Dương Minh Châu.

Câu 29. Chiến lược “Việt Nam hóa chiến tranh” của đế quốc Mỹ được tiến hành sau thất bại của

- A. chiến lược “Chiến tranh đặc biệt”.
- B. chiến lược “Chiến tranh cục bộ”.
- C. cuộc chiến tranh phá hoại miền Bắc lần thứ nhất.
- D. cuộc chiến tranh phá hoại miền Bắc lần thứ hai.

Câu 30. Sự kiện nào dưới đây là tổn thất lớn nhất của dân tộc ta trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước?

- A. Mỹ mở rộng chiến tranh ra toàn Đông Dương.
- B. Chủ tịch Hồ Chí Minh qua đời..
- C. Mỹ ném bom bắn phá miền Bắc Việt Nam.
- D. Mỹ dựng lên chính quyền Ngô Đình Diệm ở miền Nam.

Đáp án Bài tập trắc nghiệm Sử 12 Bài 22: Hai miền đất nước trực tiếp (phần 1)

Câu 1:

Đáp án: A

Giải thích: Trang 173 SGK Lịch sử 12 cơ bản

Câu 2:

Đáp án: C

Giải thích: "Chiến tranh cục bộ" chủ yếu được tiến hành bằng lực lượng quân viễn chinh Mĩ, có thêm sự hỗ trợ của quân đồng minh Mĩ và quân đội Sài Gòn. Còn Chiến tranh đặc biệt được tiến hành bằng lực lượng quân đội Sài Gòn.

Câu 3:

Đáp án: **B**

Giải thích: Trang 174 SGK Lịch sử 12 cơ bản

Câu 4:

Đáp án: **C**

Giải thích: Quân đội Hàn Quốc từng tham gia vào cuộc chiến tranh xâm lược của Mĩ ở Việt Nam.

Câu 5:

Đáp án: **C**

Giải thích: Giôn-xơn là Tổng thống đã quyết định áp dụng chiến lược "Chiến tranh cục bộ" ở miền Nam Việt Nam.

Câu 6:

Đáp án: **C**

Giải thích: Trang 177 SGK Lịch sử 12 cơ bản

Câu 7:

Đáp án: **D**

Giải thích: Trang 175 SGK Lịch sử 12 cơ bản

Câu 8:

Đáp án: **B**

Giải thích: Trong trận Vạn Tường, mặc dù Mỹ có ưu thế vượt trội về quân số và phương tiện chiến tranh nhưng chúng vẫn thua trước Quân giải phóng miền Nam. Do đó, chiến thắng ở Vạn Tường là cơ sở khẳng định quân dân miền Nam hoàn toàn có khả năng đánh bại quân Mỹ.

Câu 9.

Đáp án: **C**

Giải thích: Trang 175 SGK Lịch sử 12 cơ bản

Câu 10.

Đáp án: **D**

Giải thích: Trang 175 SGK Lịch sử 12 cơ bản

Câu 11.

Đáp án: **A**

Giải thích: Trang 175 SGK Lịch sử 12 cơ bản

Câu 12.

Đáp án: **B**

Giải thích: Điểm khác biệt giữa cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân Mậu Thân 1968 so với các cuộc tiến công trước đó của quân ta là đây là cuộc tiến công có quy mô lớn trên toàn miền Nam mà hướng trọng tâm là các đô thị

Câu 13.

Đáp án: **D**

Giải thích: Trang 176 SGK Lịch sử 12 cơ bản

Câu 14.

Đáp án: **A**

Giải thích: Trang 177 SGK Lịch sử 12 cơ bản

Câu 15.

Đáp án: **D**

Giải thích: Trang 178 SGK Lịch sử 12 cơ bản

Câu 16:

Đáp án: **D**

Giải thích: Trang 178 SGK Lịch sử 12 cơ bản

Câu 17.

Đáp án: **C**

Giải thích: Trang 178 SGK Lịch sử 12 cơ bản

Câu 18.

Đáp án: **C**

Giải thích: Trang 177 SGK Lịch sử 12 cơ bản

Câu 19.

Đáp án: **A**

Giải thích: Trang 179 SGK Lịch sử 12 cơ bản

Câu 20.

Đáp án: **A**

Giải thích: Trang 179 SGK Lịch sử 12 cơ bản

Câu 21.

Đáp án: A

Giải thích: Trang 180 SGK Lịch sử 12 cơ bản

Câu 22.

Đáp án: C

Giải thích: Trang 180 SGK Lịch sử 12 cơ bản

Câu 23.

Đáp án: A

Giải thích: Điểm tương đồng giữa chiến lược "Chiến tranh đặc biệt" và chiến lược "Việt Nam hoá chiến tranh" là đều sử dụng quân đội Sài Gòn làm lực lượng chủ lực

Câu 24.

Đáp án: D

Giải thích: Thực hiện chiến lược "Việt Nam hoá chiến tranh", Mỹ hòa hoãn với Liên Xô và Trung Quốc nhằm ngăn chặn sự viện trợ của hai nước này cho nhân dân ta, đây là biện pháp chưa từng thấy ở hai chiến lược chiến tranh Mỹ thực hiện trước đó

Câu 25.

Đáp án: **C**

Giải thích: Nói việc Mỹ áp dụng chiến lược "Việt Nam hoá chiến tranh" làm cho cuộc kháng chiến của nhân dân đã bước sang một giai đoạn phức tạp, ác liệt vì Mỹ lợi dụng những chia rẽ, bất đồng trong phe xã hội chủ nghĩa để tiến hành các hoạt động ngoại giao nhằm chia rẽ, cô lập cách mạng Việt Nam.

Câu 26:

Đáp án: **B**

Giải thích: Trang 181 SGK Lịch sử 12 cơ bản

Câu 27.

Đáp án: **C**

Giải thích: Trang 180 SGK Lịch sử 12 cơ bản

Câu 28.

Đáp án: **C**

Giải thích: Trang 182 SGK Lịch sử 12 cơ bản

Câu 29.

Đáp án: **B**

Giải thích: Trang 180 SGK Lịch sử 12 cơ bản

Câu 30.

Đáp án: **B**

Giải thích: Trang 181 SGK Lịch sử 12 cơ bản

►► **CLICK NGAY** vào nút **TẢI VỀ** dưới đây để tải về **Bài tập trắc nghiệm Sử 12 Bài 22: Hai miền đất nước trực tiếp (phần 1) (có đáp án)** file PDF hoàn toàn miễn phí.